

THE MORNING NEWS
BẢN TIN SÁNG 03/01/2023

**KỶ VỌNG TÍCH CỰC TRONG
PHIÊN GIAO DỊCH ĐẦU TIÊN 2023**

Quốc tế

- Phố Wall có phiên biến động giảm điểm nhẹ trong phiên giao dịch cuối tuần. Chỉ số Dow Jones giảm 73,55 điểm (-0,22%), chỉ số NASDAQ giảm 11,62 điểm (-0,11%) và chỉ số S&P 500 giảm 9,78 điểm (-0,25%). Cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều có xu hướng giảm nhẹ cùng xu hướng chung của thị trường, dịch vụ truyền thông là nhóm ngành giảm mạnh nhất thuộc S&P 500, với mức giảm hơn 40%.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến trái chiều trong ngày giao dịch cuối tuần. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 60,98 điểm (-0,81%), CAC 40 (Pháp) tăng 120,81 điểm (+1,87%). Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á hầu hết tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch.
- Giá dầu WTI và Brent lần lượt tăng 2,37% và 4,44% trong phiên giao dịch hôm qua. Bên cạnh đó giá một số vật liệu cơ bản như sữa, ngô, gas giảm điểm nhẹ.
- Trung Quốc hủy quy trình xét nghiệm COVID đối với thủy sản nhập khẩu.
- Người dân Singapore đổ đi mua sắm trước khi Chính phủ Singapore sẽ tăng thuế tiêu thụ thêm 1% từ ngày 1/1/2023.

Trong nước

- Vnindex có phiên giao dịch điều chỉnh giảm điểm nhẹ trong phiên giao dịch cuối tuần trước, áp lực bán đã đẩy chỉ số Vnindex đi xuống cuối phiên. Kết thúc phiên, Vnindex giảm 2,2 điểm, đóng cửa tại 1.007,09 điểm, giá trị giao dịch giảm nhẹ so với phiên trước đó.
- Hầu hết các nhóm ngành đều biến động nhẹ so với phiên trước đó, cổ phiếu một số nhóm ngành tăng điểm nhẹ gây chú ý trong phiên giao dịch như công nghiệp, y tế. Trong đó, nhiều mã ghi nhận sự chú ý của nhà đầu tư như NDC, GEX, VCG.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng nhẹ với giá trị hơn 508,54 tỷ, tập trung mua các cổ phiếu như BCM, HPG, STB. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia bán ròng nhẹ với 506,05 đồng.
- Hoa kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch ước đạt 109,1 tỷ USD.
- Vốn đầu tư nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2022, ước đạt gần 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với năm trước.

Doanh nghiệp

-  **DRC:** CTCP Cao su Đà Nẵng dự kiến vay 597,7 tỷ đồng để nâng cấp nhà máy lốp xe tải radial .
-  **VMT:** CTCP Giao nhận Vận tải miền Trung đưa 3,15 triệu cổ phiếu trị giá 31,5 tỷ đồng lên sàn giao dịch HNX vào ngày 6/1/2022.
-  **TDN:** Năm 2022, thu nhập bình quân của người lao động tại CTCP Than Đèo Nai đạt hơn 12 triệu đồng/tháng.
-  **DGW:** CTCP Thế giới Số xin gia hạn công bố báo cáo tài chính quý 4/2022.
-  **HSG:** CTCP Tập đoàn Hoa Sen thông báo ngày 31/01/2023 là ngày đăng ký cuối cùng để tham dự ĐHĐCĐ thường niên.
-  **TCB:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam mua lại trước hạn toàn bộ lô trái phiếu TCBH2023003 trị giá 2.000 tỷ đồng.
-  **ITA:** CTCP Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo mua vào gần 10 triệu cổ phiếu ITA.
-  **JVC:** Cựu lãnh đạo Y Tế Việt Nhật, ông Vũ Hoàng Việt rời ghế cổ đông lớn của công ty.
-  **C47:** Chủ tịch HĐQT CTCP Xây dựng 47 vừa báo cáo bán ra thành công 2 triệu cổ phiếu C47 trong phiên 29/12/2022.
-  **NVL:** NovaGroup bán cổ phiếu theo phương thức thỏa thuận với tổng khối lượng 140 triệu đơn vị thu về hơn 2.000 tỷ đồng.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	03/01/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.007,09	-0,22%	-1,30%	-6,75%	0,00%
HNX30 INDEX	331,09	-0,41%	-2,15%	-8,97%	0,00%
VN30 INDEX	1.005,19	-0,31%	-2,80%	-8,03%	0,00%
S&P 500	3.839,50	-0,25%	0,45%	-5,70%	0,00%
Dow Jones	33.147,25	-0,22%	0,36%	-3,73%	0,00%
Nasdaq	10.466,48	-0,11%	-0,09%	-8,68%	0,00%
Shanghai Composite	3.089,26	0,51%	1,42%	-2,12%	0,00%
Nikkei 225	26.094,50	0,00%	-0,54%	-6,06%	0,00%
Thailand SET	1.668,66	0,45%	3,16%	1,65%	0,00%
Malaysia	1.495,49	0,26%	1,41%	0,92%	0,00%
Philippine	6.566,39	0,00%	0,70%	-3,16%	0,00%
Indonesia JCI	6.850,98	0,01%	0,22%	-2,40%	0,01%
FTSE 100	7.451,74	-0,81%	-0,61%	-1,38%	0,00%
DAX	14.069,26	1,05%	0,92%	-3,17%	1,05%
CAC 40	6.594,57	1,87%	1,38%	-2,19%	1,87%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VCA	10.700	2.000	7,00%
IBC	2.760	784.100	6,98%
CRC	5.990	143.900	6,96%
PSH	4.920	1.604.000	6,96%
CKG	20.000	329.000	6,95%
COM	28.500	100	6,94%
VAF	8.800	1.300	6,93%
DRH	4.650	3.721.800	6,90%
OGC	8.400	1.016.300	6,87%
KSB	18.700	2.555.500	6,86%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
CTT	15.400	100	10,00%
GLT	22.000	400	10,00%
TTT	44.000	100	10,00%
GKM	28.800	10.100	10,00%
CDN	28.700	8.900	9,96%
VC1	10.000	3.600	9,89%
CX8	6.700	3.100	9,84%
SEB	54.900	201	9,80%
NFC	14.700	300	9,70%
KMT	9.100	100	9,64%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
ADG	23.500	3.100	-6,93%
GMC	9.900	50.500	-6,60%
FUCVREIT	6.430	600	-6,54%
MCG	3.220	142.700	-6,12%
TSC	3.160	667.100	-5,67%
LM8	8.210	400	-5,63%
TRA	89.000	12.200	-5,52%
DXV	4.010	900	-5,42%
VID	6.010	5.900	-5,21%
KDH	26.500	784.000	-5,19%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VMS	18.000	1.400	-10,00%
ALT	14.400	3.407	-10,00%
EVS	12.600	293.400	-10,00%
VLA	45.900	30.700	-9,82%
VCM	19.600	100	-9,68%
ADC	18.000	1.300	-9,55%
NVB	19.500	119.658	-9,30%
CLM	49.200	200	-8,89%
VMC	8.800	10.200	-8,33%
SHN	7.500	700	-7,41%

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	STB	101.738	BID	42.465
2	BCM	74.045	PDR	36.895
3	HPG	68.530	VIC	23.340
4	DGC	47.031	NVL	22.332
5	VHC	32.661	TVS	11.773
6	PVD	25.448	HDB	9.020
7	VHM	25.412	DBC	7.707
8	NLG	24.525	EIB	5.958
9	VND	23.999	VGC	5.078
10	DXG	21.883	HAG	4.667

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	IDC	9.621	VCS	400
2	PVI	6.477	THD	97
3	PVS	6.464	SDT	33
4	CEO	427	IDV	32
5	BVS	226	L14	26
6	PLC	145	MBS	25
7	CDN	144	CTC	7
8	PRE	129	GMX	5
9	PVC	96	SCI	4
10	TNG	80	NDN	3

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	03/01/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	80,26	2,37%	0,99%	0,46%	0,11%
Oil Brent	USD/bbl.	85,91	4,44%	2,36%	0,39%	-0,01%
Thép thanh	CNY/MT	4.087,00	1,36%	2,71%	9,81%	-
Nhôm	USD/MT	2.349,51	-1,18%	-0,79%	-4,30%	-16,18%
Đồng	USd/lb.	381,05	-0,35%	0,91%	-0,18%	0,87%
Than	USD/MT	404,15	0,00%	-2,76%	-2,23%	129,72%
Đường	USd/lb.	20,04	-1,23%	-4,07%	2,09%	8,74%
Ngô	USd/bu.	678,50	-0,15%	2,73%	2,49%	14,37%
Gas	USD/MMBtu	4,48	-1,84%	-18,17%	-33,83%	-7,13%
Sữa	USD/cwt	20,47	-0,20%	-0,39%	3,23%	11,13%
Vàng	USD/t oz.	1.826,20	0,01%	1,91%	1,61%	0,68%
Bạc	USD/t oz.	24,04	-0,87%	1,94%	4,88%	1,44%
Lúa Mỳ	USd/bu.	792,00	2,33%	3,90%	-0,44%	2,62%
Thịt lợn	USd/lb.	87,70	-1,10%	-1,52%	5,79%	7,64%
Thép cuộn TQ	CNY/MT	4.147,00	0,88%	1,27%	6,20%	-12,68%

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!